

Bản án số: 18/2023/HS-ST
Ngày 02 - 3 - 2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ LÀO CAI - TỈNH LÀO CAI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Phạm Thu Trang

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Hoàng Văn Ngân

2. Bà Vũ Thị Hoà

- Thư ký phiên tòa: Ông Vũ Anh Tùng - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Lào Cai, tỉnh Lào Cai.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Lào Cai, tỉnh Lào Cai tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Phương Thảo - Kiểm sát viên.

Ngày 02 tháng 3 năm 2023 tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Lào Cai, tỉnh Lào Cai xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 176/2022/TLST-HS ngày 30 tháng 11 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 05/2023/QĐXXST- HS ngày 12 tháng 01 năm 2023; Quyết định hoãn phiên tòa số 02/2023/HSST-QĐ ngày 10 tháng 02 năm 2023 đối với các bị cáo:

1. **Họ và tên: Đinh Thị L** - Sinh ngày 08/9/1991 tại Lào Cai

Nơi cư trú: Thôn T, xã C, thành phố L, tỉnh Lào Cai.

Nghề nghiệp: Tự do; Trình độ văn hóa: 12/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nữ; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con bà Đinh Thị L - Sinh năm 1957; Không rõ thông tin, lai lịch của bố đẻ; Chồng là Ngô Đại H - Sinh năm 1992; Bị cáo có 03 con, con lớn nhất sinh năm 2013, con nhỏ nhất sinh năm 2019; Tiền án: Không; Tiền sự: Không; Nhân thân: Bị cáo có nhân thân tốt.

Bị cáo được áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 06/7/2022. “Có mặt”.

2. **Họ và tên: Phạm Văn T** - Sinh ngày 10/7/1985 tại Nam Định.

Nơi cư trú: Thôn A, xã Q, huyện B, tỉnh Lào Cai.

Nghề nghiệp: Công nhân; Trình độ văn hóa: 12/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Phạm Văn H - Sinh năm 1957 và bà Trần Thị Đ - Sinh năm 1961; Vợ là Phạm Thị N - Sinh năm 1983; Bị cáo có 01 con sinh năm 2009; Tiền án: Không; Tiền sự: Không; Nhân thân: Bị cáo có nhân thân tốt.

Trước khi phạm tội bị cáo là Đảng viên Đảng cộng sản Việt Nam, bị cáo đã bị đình chỉ sinh hoạt Đảng tại Quyết định số 85 - QĐ/UBKTHU ngày 01 tháng 3 năm 2023 của Ủy ban kiểm tra Huyện ủy B, tỉnh Lào Cai.

Bị cáo được áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 06/10/2022. “Có mặt”.

3. *Họ và tên:* **Đặng Văn M** - Sinh ngày 15/6/1988 tại Lào Cai

Nơi cư trú: Thôn P, xã T, huyện B, tỉnh Lào Cai.

Nghề nghiệp: Công nhân; Trình độ văn hóa: 12/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Đặng Văn T - Sinh năm 1957 và bà Nguyễn Thị L - Sinh năm 1955; Vợ là Nguyễn Thị T - Sinh năm 1988; Bị cáo có 01 con sinh năm 2019. Tiền án: Không; Tiền sự: Không; Nhân thân: Bị cáo có nhân thân tốt.

Bị cáo được áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 06/7/2022. “Có mặt”.

4. *Họ và tên:* **Hoàng Văn C** - Sinh ngày 13/6/1982 tại Lào Cai.

Nơi cư trú: Thôn H, xã T, thành phố L, tỉnh Lào Cai.

Nghề nghiệp: Tự do; Trình độ văn hóa: 9/12; Dân tộc: Tày; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Hoàng Văn L (Đã chết) và bà Trần Thị Pét - Sinh năm 1958; Vợ là Vàng Thị T - Sinh năm 1989; Bị cáo có 03 con, con lớn nhất sinh năm 2008, con nhỏ nhất sinh năm 2020; Tiền án: Không; Tiền sự: Không; Nhân thân: Bị cáo có nhân thân tốt.

Bị cáo được áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 06/10/2022. “Có mặt”.

5. *Họ và tên:* **Nguyễn Tuấn A** (Tên gọi khác: Nguyễn Phú Trường) - Sinh ngày 11/10/1983 tại Lào Cai.

Nơi cư trú: Tổ 07, phường B, thành phố L, tỉnh Lào Cai.

Nghề nghiệp: Công nhân; Trình độ văn hóa: 12/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Nguyễn Phú H - Sinh năm 1961 (Đã chết) và bà Nguyễn Thị T - Sinh năm 1959 (Bỏ đi từ năm 1984; Vợ là Hoàng Thùy D - Sinh năm 1984; Bị cáo có 02 con, con lớn nhất sinh năm 2010, con nhỏ sinh năm 2018; Tiền án: Không; Tiền sự: Không; Nhân thân: Bị cáo có nhân thân tốt.

Bị cáo được áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 06/10/2022. “Có mặt”.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào hồi 17 giờ 45 phút ngày 06/4/2022, Tổ công tác Phòng Cảnh sát Hình sự Công an tỉnh Lào Cai tiến hành tuần tra, kiểm soát an ninh trật tự tại khu vực ngã tư Làng Dạ thuộc thôn Công Trường 5, xã Cam Đường, thành phố Lào Cai, tỉnh Lào Cai phát hiện tại khu vực lề đường Đinh Thị L và ông Hà Văn S đang thực hiện hành vi đánh bạc dưới hình thức mua bán số lô, số đề trái phép. Tổ công tác tiến hành mời người chứng kiến, lập biên bản bắt người phạm tội quả tang. Ngày 17/5/2022, Cơ quan điều tra tiến hành kiểm tra chi tiết dữ liệu trong chiếc điện thoại di động tạm giữ của Đinh Thị L, xác định Đinh Thị L đã nhận mua bán số lô, số đề qua tin nhắn SMS, tin nhắn mạng xã hội Zalo, Facebook.

Căn cứ vào kết quả điều tra, ngày 06/7/2022, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Lào Cai đã khởi tố vụ án, khởi tố bị can đối với Đinh Thị L, Đặng Văn M và ngày 06/10/2022, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Lào Cai đã khởi tố bị can đối với Phạm Văn T, Nguyễn Tuấn A và Hoàng Văn C để tiến hành điều tra. Quá trình điều tra các bị cáo khai nhận:

Đối với bị cáo Đinh Thị L: Khoảng tháng 8/2021, do muốn có thêm tiền chi tiêu cá nhân nên Đinh Thị L đã nói chuyện với La Thị T- Sinh năm 1988, trú tại thôn Suối Ngàn, xã Cam Đường, thành phố Lào Cai, tỉnh Lào Cai thì được La Thị T giới thiệu việc làm thư ký đề từ nhân. La Thị T hướng dẫn cho Đinh Thị L cách thức, phương pháp làm thư ký đề để hưởng tiền chênh lệch và giới thiệu cho Đinh Thị L kết bạn với tài khoản Zalo “ T Đ Lộc” của chủ đề tên là “Được”. Sau đó, Đinh Thị L và “Được” đã thỏa thuận số tiền mua bán số lô, số đề với giá như sau: Đối với số đề, số ba càng và lô xiên, mua bán với giá 72%/tổng số tiền đánh cược (ví dụ tiền số đề là 10.000 đồng, chỉ phải trả 7.200 đồng); Đối với số lô, 1 điểm lô là 21.900 đồng. Sau đó, khoảng hơn 16 giờ 00 phút hàng ngày, Đinh Thị L đi đến khu vực ngã tư Làng Dạ thuộc thôn Công Trường 5, xã Cam Đường và ngồi ở đây ghi, bán số lô, số đề cho khách qua đường và nhận số lô, số đề của một số khách quen qua tin nhắn. Đối với khách, Đinh Thị L sẽ bán với giá số đề, ba càng, lô xiên là 75% - 80%/tổng số tiền cược, số lô tính 22.200 đồng - 23.000 đồng/01 điểm. Khi có khách đến đánh, Đinh Thị L sẽ ghi số lô, số đề lên cap đề, phía dưới được đặt một tờ giấy than để in thành bản thứ hai. Sau khi ghi cho khách, Đinh Thị L sẽ ký tên lên cap rồi đưa cho khách giữ tờ cap đề gốc, Đinh Thị L sẽ giữ lại cap đề được in giấy than để ngày hôm sau đối chiếu, thanh toán tiền khi khách trúng số đề, số lô. Sau khi bán số lô, số đề cho khách, Đinh Thị L sẽ tổng hợp các số lô, số đề với số tiền tương ứng rồi gửi tin nhắn qua mạng xã hội Zalo cho “Được”. Khoảng tháng 3/2022, do “Được” ở xa, khó khăn trong việc gặp gỡ nên Đinh Thị L đã nhờ chị Vũ Thị H - Sinh năm 1976, trú tại tổ 12, phường Nam Cường, thành phố Lào Cai, tỉnh Lào Cai, là đồng nghiệp với Đinh Thị L tại khách sạn Mường Thanh xem có biết chủ lô đề nào ở gần không thì chị Vũ Thị H cho Đinh Thị L số điện thoại của một người tên là Phương. Sau đó, Đinh Thị L đã liên lạc và thỏa thuận mua bán số lô, số đề với chị Phương như sau: Đối với số đề, số ba càng và lô xiên, mua bán với giá 72%/tổng số tiền đánh cược (ví dụ tiền số đề là 10.000 đồng, chỉ phải trả 7.200 đồng); Đối với số lô, 1 điểm lô là 21.900 đồng. Đinh Thị L sử dụng điện thoại di động lắp sim điện thoại số “0813.080.991”, đăng ký tài khoản Zalo “Trường Vy” và sử dụng tài khoản mạng xã hội Facebook “Le Dinh” để nhận tin nhắn giao dịch mua bán số lô, số đề với khách chơi và hai người trên. Sau khi có kết quả xổ số miền Bắc, Đinh Thị L sẽ tính toán số tiền thắng thua và gửi cho người chơi và chủ đề qua tin nhắn. Đinh Thị L thường thanh toán tiền thắng thua bằng hình thức chuyển tiền qua tài khoản và trả tiền mặt, sử dụng tài khoản ngân hàng MB số “9755708091991” và tài khoản ngân hàng BIDV số “37510000277587” để thanh toán tiền. Đinh Thị L đã nhận số lô, số đề qua tin nhắn SMS, tin nhắn mạng xã hội Zalo, Facebook và ghi trực tiếp tại bàn trong 67 ngày từ ngày 05/01/2022 đến ngày 06/4/2022 với tổng số tiền mua, bán và tiền trúng thưởng là 760.359.000 đồng, trong đó có 40 ngày số tiền trên 5.000.000 đồng với tổng số tiền là 668.552.000 đồng gồm các ngày 05/01/2022, 06/01/2022, 07/01/2022, 14/01/2022, 06/02/2022, 08/02/2022, 13/02/2022, 14/02/2022, 15/02/2022, 20/02/2022, 21/02/2022, 28/02/2022, 04/3/2022, 07/3/2022, 09/3/2022,

10/3/2022, 12/3/2022, 13/3/2022, 15/3/2022, 16/3/2022, 17/3/2022, 19/3/2022, 20/3/2022, 21/3/2022, 22/3/2022, 23/3/2022, 24/3/2022, 25/3/2022, 26/3/2022, 27/3/2022, 28/3/2022, 29/3/2022, 30/3/2022, 31/3/2022, 01/4/2022, 02/4/2022, 03/4/2022, 04/4/2022, 05/4/2022, 06/4/2022. Đối với số tiền Đinh Thị L thực hiện hành vi phạm tội trước thời gian bị bắt, do đã bị xóa một số dữ liệu liên quan nên không đủ căn cứ làm rõ. Ngoài ra Đinh Thị L khai nhận do một số lần chuyển bảng lô, đề bị nhầm lẫn nên chưa được hưởng lợi gì.

Đối với bị cáo Đặng Văn M: Đặng Văn M là đồng nghiệp với anh Ngô Đại H (chồng của Đinh Thị L). Do biết Đinh Thị L làm thư ký đề nên Đặng Văn M đã nảy sinh ý định mua số lô số, số đề với mục đích muốn thắng để có thêm tiền chi tiêu cá nhân. Từ ngày 06/3/2022 đến ngày 06/4/2022, Đặng Văn M sử dụng tài khoản Facebook “Mong Dang” gửi tin nhắn đến tài khoản Facebook “Le Dinh” của Đinh Thị L 27 ngày gồm các ngày 06/3/2022, 07/3/2022, 09/3/2022, 10/3/2022, 11/3/2022, 13/3/2022, 15/3/2022, 16/3/2022, 17/3/2022, 18/3/2022, 19/3/2022, 20/3/2022, 21/3/2022, 22/3/2022, 24/3/2022, 25/3/2022, 26/3/2022, 27/3/2022, 28/3/2022, 29/3/2022, 30/3/2022, 31/3/2022, 01/4/2022, 02/4/2022, 03/4/2022, 04/4/2022, 06/4/2022 để mua bán số lô số đề với tổng số tiền mua, bán và tiền trúng thưởng là 137.410.000 đồng, trong đó có 13 ngày có số tiền trên 5.000.000 đồng với tổng số tiền là 101.520.000 đồng. Đối với số tiền trên, Đặng Văn M khai nhận do những lần đánh bạc chủ yếu bị thua và đã thanh toán với nhau nên Đặng Văn M chưa được hưởng lợi gì.

Đối với bị cáo Phạm Văn T: Phạm Văn T là đồng nghiệp với anh Ngô Đại H (chồng của Đinh Thị L). Do biết Đinh Thị L làm thư ký đề nên đã nảy sinh ý định mua số lô, số đề với mục đích muốn thắng để có thêm tiền chi tiêu cá nhân. Từ ngày 19/3/2022 đến ngày 06/4/2022, Phạm Văn T sử dụng tài khoản Zalo “Quangthao” đăng ký số điện thoại “0983.717.991” gửi tin nhắn đến tài khoản Zalo “Tuòng Vy” của Đinh Thị L 19 ngày gồm các ngày 19/3/2022, 20/3/2022, 21/3/2022, 22/3/2022, 23/3/2022, 24/3/2022, 25/3/2022, 26/3/2022, 27/3/2022, 28/3/2022, 29/3/2022, 30/3/2022, 31/3/2022, 01/4/2022, 02/4/2022, 03/4/2022, 04/4/2022, 05/4/2022, 06/4/2022 để mua bán số lô số đề với tổng số tiền mua, bán và tiền trúng thưởng là 231.520.000 đồng, trong đó có 16 ngày có số tiền trên 5.000.000 đồng với tổng số tiền là 217.000.000 đồng. Đối với số tiền trên, Phạm Văn T khai nhận do những lần đánh bạc chủ yếu bị thua và đã thanh toán với nhau nên Phạm Văn T chưa được hưởng lợi gì.

Đối với bị cáo Nguyễn Tuấn A: Bị cáo nảy sinh ý định mua số lô số đề với mục đích muốn thắng để có thêm tiền chi tiêu cá nhân nên đã hỏi Đỗ Trọng N - Sinh năm 1990, trú tại thôn Tân Long, xã Cốc Mỹ, huyện Bát Xát, tỉnh Lào Cai (là em họ của Đinh Thị L) thì được giới thiệu biết Đinh Thị L làm thư ký đề. Từ ngày 18/02/2022 đến ngày 06/4/2022, Nguyễn Tuấn A sử dụng tài khoản Facebook “Tuấn Anh” gửi tin nhắn đến tài khoản Facebook “Le Dinh” của Đinh Thị L 21 ngày gồm các ngày 18/02/2022, 03/3/2022, 04/03/2022, 09/3/2022, 10/3/2022, 12/3/2022, 13/3/2022, 20/3/2022, 21/3/2022, 22/3/2022, 23/3/2022, 24/3/2022, 25/3/2022, 28/3/2022, 31/3/2022, 01/4/2022, 02/4/2022, 03/4/2022, 04/4/2022, 05/4/2022, 06/4/2022 để mua bán số lô, số đề với tổng số tiền mua, bán và tiền trúng thưởng là 33.425.000 đồng trong đó có 01 ngày có số tiền trên 5.000.000 đồng với số tiền là 9.150.000 đồng. Đối với số tiền trên,

Nguyễn Tuấn A khai nhận do những lần đánh bạc chủ yếu bị thua và đã thanh toán với nhau nên Nguyễn Tuấn A chưa được hưởng lợi gì.

Đối với bị cáo Hoàng Văn C: Khoảng cuối tháng 02/2022 Hoàng Văn C thường xuyên đi lại qua khu vực ngã tư Làng Dạ, xã Cam Đường thì nhìn thấy Đinh Thị L ngồi ghi đề nên Hoàng Văn C đến mua số lô, số đề của Đinh Thị L. Sau đó, Hoàng Văn C và Đinh Thị L đã kết bạn trên mạng xã hội Zalo để gửi tin nhắn. Khi Hoàng Văn C có ý định đánh số lô, số đề sẽ nhắn tin qua mạng xã hội Zalo gửi cho Đinh Thị L. Hoàng Văn C sử dụng tài khoản Zalo “Trinh tay” đăng ký số điện thoại “0975.130.342” nhắn tin đến tài khoản Zalo “Tường Vy” của Đinh Thị L. Trong thời gian từ ngày 21/02/2022 đến ngày 04/4/2022, Hoàng Văn C đã gửi tin nhắn mua số lô, số đề của Đinh Thị L 11 ngày gồm các ngày: 21/02/2022, 04/3/2022, 20/3/2022, 21/3/2022, 25/3/2022, 26/3/2022, 27/3/2022, 28/3/2022, 30/3/2022, 31/3/2022, 04/4/2022 với tổng số tiền mua bán số lô, số đề và tiền thưởng là 28.150.000 đồng trong đó có 02 ngày có số tiền trên 5.000.000 đồng với tổng số tiền là 13.750.000 đồng. Đối với số tiền trên, Hoàng Văn C khai nhận do những lần đánh bạc chủ yếu bị thua và đã thanh toán với nhau nên Hoàng Văn C chưa được hưởng lợi gì.

Vật chứng tạm giữ trong vụ án:

Tạm giữ của của Đặng Văn M 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 8 Plus màu đen có số IMEI: 356774083234385, lắp sim số thuê bao 0986.193.262, máy cũ đã qua sử dụng, màn hình bị vỡ.

Tạm giữ của Đinh Thị L: 05 tờ giấy A4 có ghi các số và chữ; 04 tờ cáp nhỏ ghi số và số tiền; 01 tập cáp trắng kèm 01 tờ giấy than; 03 chiếc bút; 01 bàn nhựa màu xanh; 03 ghế nhựa đỏ.; 01 chiếc kéo sắt; 01 chiếc điện thoại nhãn hiệu Iphone 11 Pro Max, màu đen có số IMEI: 353897105054656 lắp sim số thuê bao 0813.080.991, máy cũ đã qua sử dụng; Tiền ngân hàng Nhà nước Việt Nam 454.000 đồng.

Cáo trạng số 163/CT-VKS ngày 28/11/2022 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Lào Cai truy tố bị cáo Đinh Thị L, Phạm Văn T, Đặng Văn M về tội “Đánh bạc” theo điểm b khoản 2 Điều 321 của Bộ luật Hình sự; truy tố bị cáo Hoàng Văn C, Nguyễn Tuấn A về tội “Đánh bạc” theo khoản 1 Điều 321 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, các bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như nội dung cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Lào Cai đã truy tố.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Lào Cai giữ quyền công tố, luận tội và tranh luận: Giữ nguyên quyết định truy tố các bị cáo Đinh Thị L, Đặng Văn M, Phạm Văn T, Hoàng Văn C, Nguyễn Tuấn A về tội danh theo bản cáo trạng đã truy tố. Đề nghị Hội đồng xét xử:

Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 321; Điểm n, s, t khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52; Điều 38 của Bộ luật Hình sự tuyên bố bị cáo Đinh Thị L phạm tội “Đánh bạc”, xử phạt bị cáo Đinh Thị L mức án từ 03 năm 06 tháng đến 03 năm 09 tháng tù. Không phạt bổ sung đối với bị cáo.

Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 321; Điểm s, t khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52; Điều 65 của Bộ luật Hình sự tuyên bố bị cáo Phạm Văn T phạm tội “Đánh bạc”, xử phạt bị cáo Phạm Văn T mức án 03 năm tù cho

hưởng án treo, thời gian thử thách 05 năm, giao bị cáo cho Ủy ban nhân dân xã nơi bị cáo cư trú giám sát, giáo dục bị cáo trong thời gian thử thách. Không phạt bổ sung đối với bị cáo.

Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 321; Điểm s, t khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52; Điều 54; Điều 65 của Bộ luật Hình sự tuyên bố bị cáo Đặng Văn M phạm tội “Đánh bạc”, xử phạt bị cáo Đặng Văn M mức án từ 02 năm 06 tháng đến 02 năm 09 tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách 05 năm, giao bị cáo cho Ủy ban nhân dân xã nơi bị cáo cư trú giám sát, giáo dục bị cáo trong thời gian thử thách. Không phạt bổ sung đối với bị cáo.

Áp dụng khoản 1 Điều 321; Điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52; Điều 65 của Bộ luật Hình sự tuyên bố bị cáo Hoàng Văn C phạm tội “Đánh bạc”, xử phạt bị cáo Hoàng Văn C mức án từ 01 năm 06 tháng đến 02 năm tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 03 năm đến 04 năm, giao bị cáo cho Ủy ban nhân dân xã nơi bị cáo cư trú giám sát, giáo dục bị cáo trong thời gian thử thách. Không phạt bổ sung đối với bị cáo.

Áp dụng khoản 1 Điều 321; Điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65 của Bộ luật Hình sự tuyên bố bị cáo Nguyễn Tuấn A phạm tội “Đánh bạc”, xử phạt bị cáo Nguyễn Tuấn A mức án từ 09 tháng đến 12 tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 18 tháng đến 24 tháng, giao bị cáo cho Ủy ban nhân dân phường nơi bị cáo cư trú giám sát, giáo dục bị cáo trong thời gian thử thách. Không phạt bổ sung đối với bị cáo.

Về vật chứng: Áp dụng điểm a, b khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự; khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự:

Tịch thu nộp vào ngân sách nhà nước 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 8 Plus màu đen có số IMEI: 356774083234385, lắp sim số thuê bao “0986.193.262”, máy cũ đã qua sử dụng, màn hình bị vỡ; 01 chiếc điện thoại nhãn hiệu Iphone 11 Pro Max, màu đen có số IMEI: 353897105054656 lắp sim số thuê bao “0813.080.991”, máy cũ đã qua sử dụng và số tiền 454.000 đồng.

Tịch thu tiêu huỷ: 05 tờ giấy A4 có ghi các số và chữ; 04 tờ cáp nhỏ ghi số và số tiền; 01 tập cáp trắng kèm 01 tờ giấy than; 03 chiếc bút; 01 bàn nhựa màu xanh; 03 ghế nhựa đỏ; 01 chiếc kéo sắt.

Tuyên án phí và quyền kháng cáo cho các bị cáo theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố Lào Cai, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Lào Cai, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội của các bị cáo:

Tại phiên tòa các bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội, lời khai nhận tội của các bị cáo tại phiên tòa phù hợp lời khai của các bị cáo tại cơ quan điều tra và tang vật thu giữ. Các bị cáo Đinh Thị L, Đặng Văn M, Phạm Văn T, Hoàng Văn C, Nguyễn Tuấn A đã thực hiện hành vi đánh bạc trái phép bằng hình thức mua bán số đề, số lô. Số tiền mà các bị cáo đã sử dụng vào việc đánh bạc được xác định như sau: Số tiền bị cáo Đinh Thị L đã sử dụng để đánh bạc là 668.552.000 đồng; Số tiền bị cáo Phạm Văn T đã sử dụng để đánh bạc là 217.000.000 đồng; Số tiền bị cáo Đặng Văn M đã sử dụng để đánh bạc là 101.520.000 đồng; Số tiền bị cáo Hoàng Văn C đã sử dụng để đánh bạc là 13.750.000 đồng; Số tiền bị cáo Nguyễn Tuấn A đã sử dụng để đánh bạc là 9.150.000 đồng (Tổng số tiền các bị cáo đánh bạc đã bao gồm số tiền các bị cáo bỏ ra mua, bán số lô, số đề và số tiền các bị cáo đã thắng được sau khi so sánh với kết quả xổ số miền Bắc).

Như vậy, có đủ căn cứ để kết luận hành vi trên của các bị cáo Đinh Thị L, Phạm Văn T, Đặng Văn M đã cấu thành tội “Đánh bạc”, tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm b khoản 2 Điều 321 của Bộ luật Hình sự; Hành vi của bị cáo Hoàng Văn C, Nguyễn Tuấn A đã cấu thành tội “Đánh bạc”, tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 321 của Bộ luật Hình sự.

[3] Xét tính chất mức độ hành vi phạm tội của các bị cáo: Các bị cáo đều là người có năng lực trách nhiệm hình sự, có nhận thức và hiểu biết về pháp luật, nhận thức rõ pháp luật nghiêm cấm hành vi đánh bạc dưới bất kỳ hình thức nào với mục đích được thua bằng tiền hay hiện vật mà không được cơ quan nhà nước có thẩm quyền cho phép, nhưng do các bị cáo thiếu ý thức chấp hành pháp luật, muốn có tiền sử dụng cho mục đích cá nhân nên các bị cáo đã thực hiện việc đánh bạc trái phép bằng hình thức mua, bán số lô, đề với mục đích được thua bằng tiền và để hưởng hoa hồng phần trăm chênh lệch. Hành vi đánh bạc của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến trật tự công cộng và gây mất trật tự trị an xã hội, làm ảnh hưởng đến tình hình an ninh chính trị ở địa phương. Vì vậy cần phải xét xử một mức án tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của các bị cáo mới có tác dụng giáo dục, cải tạo và phòng ngừa chung.

Trong vụ án này, Đinh Thị L là người nhận ghi số đề, số lô; bị cáo Phạm Văn T, Đặng Văn M, Hoàng Văn C, Nguyễn Tuấn A mua số đề, số lô với bị cáo Đinh Thị L nên các bị cáo thực hiện hành vi phạm tội độc lập trong vụ án.

Đối với bị cáo Đinh Thị L: Tổng số tiền bị cáo Đinh Thị L dùng để đánh bạc là 668.552.000 đồng, trong đó có 01 lần bị cáo đánh bạc với số tiền trên 50.000.000 đồng (Ngày 02/4/2022 đánh bạc với số tiền là 55.155.000 đồng). Hành vi phạm tội của bị cáo thuộc trường hợp phạm tội nghiêm trọng.

Đối với bị cáo Phạm Văn T, Đặng Văn M: Tổng số tiền bị cáo Phạm Văn T dùng để đánh bạc là 217.000.000 đồng, tổng số tiền bị cáo Đặng Văn M dùng để đánh bạc là 101.520.000 đồng, không có ngày nào các bị cáo đánh bạc với số tiền từ 50.000.000 đồng trở lên. Hành vi phạm tội của các bị cáo thuộc trường hợp phạm tội nghiêm trọng.

Đối với bị cáo Hoàng Văn C, Nguyễn Tuấn A: Tổng số tiền bị cáo Hoàng Văn C dùng để đánh bạc là 13.750.000 đồng, tổng số tiền bị cáo Nguyễn Tuấn A dùng để đánh bạc là 9.150.000 đồng, thuộc trường hợp phạm tội ít nghiêm trọng.

Vì vậy các bị cáo phải chịu trách nhiệm tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của mình đã gây ra.

Về nhân thân: Các bị cáo Đinh Thị L, Đặng Văn M, Phạm Văn T, Hoàng Văn C, Nguyễn Tuấn A đều có nhân thân tốt.

[3] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Các bị cáo Đinh Thị L, Đặng Văn M, Phạm Văn T, Hoàng Văn C phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự là phạm tội 02 lần trở lên quy định tại điểm b khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự; Bị cáo Nguyễn Tuấn A không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[4] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

[4.1] Tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự:

Các bị cáo Đinh Thị L, Đặng Văn M, Phạm Văn T, Hoàng Văn C, Nguyễn Tuấn A trong quá trình điều tra và tại phiên tòa đã thành khẩn khai nhận về hành vi phạm tội của mình, ăn năn hối cải nên các bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

Bị cáo Đinh Thị L là phụ nữ có thai nên bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm n khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

Bị cáo Đinh Thị L, Đặng Văn M, Phạm Văn T đã tổ chức phạm tội nên các bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm t khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự.

Bị cáo Hoàng Văn C, Nguyễn Tuấn A phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng nên các bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại điểm i khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

[4.2] Tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự:

Bị cáo Đinh Thị L có ông ngoại là ông Đinh Văn Năm được tặng Huy chương kháng chiến hạng Nhì vì có thành tích trong cuộc kháng chiến chống Mỹ cứu nước; Bị cáo Phạm Văn T có bố đẻ là ông Phạm Văn Hồ được thưởng Huân chương chiến sĩ vẻ vang vì có thành tích phục vụ trong Quân đội nhân dân Việt Nam; Bị cáo Đặng Văn M đã ủng hộ cho hai cháu Vừ Thị Dính và Vừ A Vẻnh là công dân thuộc hộ nghèo có hoàn cảnh đặc biệt khó khăn của thôn Bản Lầu, xã Trinh Tường, huyện Bát Xát, tỉnh Lào Cai số tiền 1.000.000 đồng; Bị cáo Hoàng Văn C đã ủng hộ cho các gia đình có hoàn cảnh khó khăn tại xã Tả Phời số tiền 3.000.000 đồng; Bị cáo Nguyễn Tuấn A có bố đẻ là ông Nguyễn Phú Hải là liệt sĩ và được tặng thưởng Huân chương chiến công hạng Ba vì đã anh dũng hi sinh trong chiến đấu nên cần xem xét cho các bị cáo Đinh Thị L, Phạm Văn T, Đặng Văn M, Hoàng Văn C, Nguyễn Tuấn A được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự.

Xét tính chất, mức độ hành vi phạm tội, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của bị cáo thấy rằng hành vi phạm tội của các bị cáo cần xử lý nghiêm trước pháp luật. Tuy nhiên, khi quyết định hình phạt đối với các bị cáo trong vụ án, cần xem xét đến tính chất, mức độ hành vi phạm tội của từng bị cáo để quyết định mức hình phạt phù hợp.

Đối với bị cáo Đinh Thị L: Số tiền 668.552.000 đồng bị cáo dùng để đánh bạc là số tiền lớn, trong đó có 01 lần bị cáo đánh bạc với số tiền trên 50.000.000

đồng nên cần phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian mới cáo tác dụng giáo dục, cải tạo bị cáo. Tuy nhiên trong quá trình sinh sống tại địa phương bị cáo chấp hành tốt pháp luật, tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, bị cáo đã tố giác tội phạm, ông ngoại bị cáo là người có công với cách mạng, bản thân bị cáo đang có thai. Do đó khi quyết định hình phạt cần xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo thể hiện sự khoan hồng của Nhà nước và pháp luật.

Đối với bị cáo Phạm Văn T: Bị cáo Phạm Văn T có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, sau khi phạm tội đã ăn năn hối cải, không gây khó khăn cho cơ quan tiến hành tố tụng khi điều tra, xét xử vụ án, bị cáo đã tố giác tội phạm, bỏ để bị cáo là người có công với cách mạng, bị cáo có nơi cư trú rõ ràng, không có tiền án, tiền sự. Xét thấy không cần phải bắt bị cáo chấp hành hình phạt tù bị cáo cũng có khả năng tự cải tạo, không gây ảnh hưởng xấu đến an ninh, trật tự, an toàn xã hội. Hội đồng xét xử xét thấy cho bị cáo Phạm Văn T hưởng án treo theo quy định tại Điều 65 của Bộ luật Hình sự và giao bị cáo cho Ủy ban nhân dân xã nơi bị cáo cư trú giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách là phù hợp.

Đối với bị cáo Đặng Văn M: Bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, sau khi phạm tội đã ăn năn hối cải, không gây khó khăn cho cơ quan tiến hành tố tụng khi điều tra, xét xử vụ án, bị cáo đã tố giác tội phạm, ủng hộ tiền cho hộ nghèo có hoàn cảnh đặc biệt khó khăn, bị cáo có nơi cư trú rõ ràng, không có tiền án, tiền sự. Vì vậy, căn cứ vào khoản 1 Điều 54 của Bộ luật Hình sự để quyết định hình phạt dưới mức thấp nhất của khung hình phạt được áp dụng đối với bị cáo và xét thấy không cần phải bắt bị cáo chấp hành hình phạt tù bị cáo cũng có khả năng tự cải tạo, không gây ảnh hưởng xấu đến an ninh, trật tự, an toàn xã hội. Hội đồng xét xử cho bị cáo Đặng Văn M hưởng án treo theo quy định tại Điều 65 của Bộ luật Hình sự và giao bị cáo cho Ủy ban nhân dân xã nơi bị cáo cư trú giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách là phù hợp.

Đối với bị cáo Hoàng Văn C, Nguyễn Tuấn A: Các bị cáo phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, bị cáo Nguyễn Tuấn A có bố là Liệt sĩ, bị cáo Hoàng Văn C ủng hộ tiền giúp đỡ các gia đình có hoàn cảnh khó khăn, các bị cáo đều có nơi cư trú rõ ràng, không có tiền án, tiền sự, bị cáo Nguyễn Tuấn A không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự, số tiền các bị cáo sử dụng đánh bạc không lớn. Xét thấy không cần phải bắt các bị cáo chấp hành hình phạt tù các bị cáo cũng có khả năng tự cải tạo, không gây ảnh hưởng xấu đến an ninh, trật tự, an toàn xã hội. Vì vậy việc cho bị cáo Hoàng Văn C và Nguyễn Tuấn A hưởng án treo theo quy định tại Điều 65 của Bộ luật Hình sự và giao các bị cáo cho Ủy ban nhân dân xã, phường nơi các bị cáo cư trú giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách là phù hợp.

[5] Về hình phạt bổ sung: Theo các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án và lời khai của các bị cáo tại phiên tòa, bị cáo Đinh Thị Lệ, Hoàng Văn C là lao động tự do, bị cáo Phạm Văn T, Đặng Văn M, Nguyễn Tuấn A là công nhân có thu nhập thấp. Vì vậy không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với các bị cáo.

[6] Về vật chứng vụ án:

Đối với 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 8 Plus màu đen có số IMEI: 356774083234385, lắp sim số thuê bao 0986.193.262, máy cũ đã qua sử dụng, màn hình bị vỡ tạm giữ của Đặng Văn M; 01 chiếc điện thoại nhãn hiệu Iphone 11 Pro Max, màu đen có số IMEI: 353897105054656 lắp sim số thuê bao 0813.080.991, máy cũ đã qua sử dụng các bị cáo đã sử dụng vào việc phạm tội và số tiền 454.000 đồng tạm giữ của Đinh Thị L là tiền do bị cáo Đinh Thị L ghi lô, đề mà có vì vậy cần tịch thu nộp vào ngân sách nhà nước theo quy định.

Đối với các vật chứng gồm: 05 tờ giấy A4 có ghi các số và chữ; 04 tờ cáp nhỏ ghi số và số tiền; 01 tập cáp trắng kèm 01 tờ giấy than; 03 chiếc bút; 01 bàn nhựa màu xanh; 03 ghế nhựa đỏ; 01 chiếc kéo sắt tạm giữ của Đinh Thị L là công cụ bị cáo sử dụng vào việc phạm tội, xét thấy những vật chứng này không còn giá trị sử dụng nên cần tịch thu tiêu huỷ theo quy định.

[7] Về các vấn đề khác liên quan trong vụ án:

Đối với Ngô Đại H - Sinh năm 1992, trú tại: thôn Tòng Chú 3, xã Cốc San, thành phố Lào Cai, tỉnh Lào Cai. Quá trình điều tra xác định do muốn có tiền để chi tiêu cá nhân nên trong thời gian từ ngày 29/3/2022 đến ngày 06/4/2022 Ngô Đại H đã đánh bạc 09 ngày bằng hình thức sử dụng tài khoản Zalo “Đại Huynh” đăng ký bởi số điện thoại “0378.467.887” gửi tin nhắn mua bán số lô, số đề đến tài khoản Zalo của Đinh Thị L với số tiền mua bán số lô số đề và tiền trúng thưởng là 12.274.000 đồng. Do từng ngày chơi, Ngô Đại H chơi với số tiền chưa đủ mức tiền 5.000.000 đồng. Vì vậy, hành vi của Ngô Đại H chưa đủ yếu tố truy cứu trách nhiệm hình sự. Ngày 04/11/2022 Công an thành phố Lào Cai đã ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính về hành vi “Mua các số lô, số đề” đối với Ngô Đại H. Ngày 08/11/2022, Ngô Đại H đã thi hành xong Quyết định xử phạt.

Đối với Đỗ Trọng N - Sinh năm 1990, trú tại: Thôn Tân Long, xã Cốc Mỳ, huyện Bát Xát, tỉnh Lào Cai. Quá trình điều tra xác định do muốn có tiền để chi tiêu cá nhân nên trong thời gian từ ngày 08/01/2022 đến 06/4/2022 Đỗ Trọng N đã tham gia 23 ngày đánh bạc bằng hình thức sử dụng tài khoản Facebook “Đỗ Nghĩa” gửi tin nhắn mua số lô, số đề đến tài khoản Facebook của Đinh Thị L với số tiền là 18.382.000 đồng. Do từng ngày chơi, Đỗ Trọng N chơi với số tiền dưới 5.000.000 đồng. Vì vậy, hành vi của Đỗ Trọng N chưa đủ yếu tố truy cứu trách nhiệm hình sự. Ngày 04/11/2022, Công an thành phố Lào Cai đã ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính về hành vi “Mua các số lô, số đề” đối với Đỗ Trọng N. Ngày 08/11/2022, Đỗ Trọng N đã thi hành xong Quyết định xử phạt.

Đối với Vũ Thị Thủy - Sinh năm 1987, trú tại: Thôn Tòng Chú 3, xã Cốc San, thành phố Lào Cai, tỉnh Lào Cai. Quá trình điều tra xác định do muốn có tiền để tiêu sài cá nhân nên trong thời gian từ 06/3/2022 đến 01/4/2022, Vũ Thị Thủy đã tham gia đánh bạc 06 ngày, Vũ Thị Thủy sử dụng tài khoản Facebook “Thuy Vu” gửi tin nhắn mua bán số lô, số đề đến tài khoản Facebook của Đinh Thị L với số tiền mua bán số lô, số đề là 295.000 đồng. Vì vậy hành vi của Vũ Thị Thủy chưa đủ yếu tố truy cứu trách nhiệm hình sự. Ngày 04/11/2022 Công an thành phố Lào Cai đã ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính về hành vi “Mua các số lô, số đề” đối với Vũ Thị Thủy. Ngày 08/11/2022, Vũ Thị Thủy đã thi hành xong Quyết định xử phạt.

Đối với Phạm Quang H - Sinh năm 1982, trú tại: Tổ 28, phường Cốc Lếu, thành phố Lào Cai, tỉnh Lào Cai. Quá trình điều tra xác định do muốn có tiền để tiêu sài cá nhân nên Phạm Quang H đã tham gia đánh bạc 05 ngày (21/3/2022, 23/3/2022, 04/4/2022, 05/4/2022, 06/4/2022) bằng cách sử dụng tài khoản Zalo “Hà ” được đăng ký bởi số điện thoại “0914.644.080” để gửi tin nhắn mua bán số lô, số đề đến tài khoản Zalo của Đinh Thị L với số tổng tiền mua bán số lô số đề là 4.790.000 đồng. Vì vậy, hành vi của Phạm Quang H chưa đủ yếu tố truy cứu trách nhiệm hình sự. Ngày 04/11/2022 Công an thành phố Lào Cai đã ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính về hành vi “Mua các số lô, số đề” đối với Phạm Quang H. Ngày 08/11/2022 Phạm Quang H đã thi hành xong Quyết định xử phạt.

Đối với Hà Văn S - Sinh năm 1953, nơi cư trú: Thôn Dạ 1, xã Cam Đường, thành phố Lào Cai, tỉnh Lào Cai. Quá trình điều tra xác định do muốn có tiền để tiêu sài cá nhân nên vào ngày 06/4/2021, Hà Văn S đã mua số đề của Đinh Thị L với số tiền mua là 12.000 đồng. Vì vậy, hành vi của Hà Văn S chưa đủ yếu tố truy cứu trách nhiệm hình sự nên. Ngày 04/11/2022, Công an thành phố Lào Cai đã ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính về hành vi “Mua các số lô, số đề” đối với Hà Văn S. Ngày 08/11/2022, Hà Văn S đã thi hành xong Quyết định xử phạt.

Đối với Nguyễn Văn T - Sinh năm 1989, trú tại: Thôn Tứ Kỳ, xã Bình Dương, huyện Vĩnh Tường, tỉnh Vĩnh Phúc. Quá trình điều tra xác định do muốn có tiền để tiêu sài cá nhân nên Nguyễn Văn T đã tham gia đánh bạc 02 ngày (08/01/2022, 14/3/2022) bằng cách sử dụng tài khoản Zalo “Nguyễn Thịnh” đăng ký số điện thoại “0826.389.789” gửi tin nhắn mua bán số lô, số đề đến tài khoản Zalo của Đinh Thị L với số tiền mua bán số lô, số đề và tiền trúng thưởng là 1.470.000 đồng. Vì vậy, hành vi của Nguyễn Văn T chưa đủ yếu tố truy cứu trách nhiệm hình sự. Ngày 04/11/2022, Công an thành phố Lào Cai đã ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính về hành vi “Mua các số lô, số đề” đối với Nguyễn Văn T. Ngày 08/11/2022, Nguyễn Văn T đã thi hành xong Quyết định xử phạt.

Đối với Lò Văn N - Sinh năm 1990, nơi cư trú: Thôn Cốc Phúng, xã Lùng Vai, huyện Mường Khương, tỉnh Lào Cai. Quá trình điều tra xác định, từ 05/01/2022 đến 17/3/2022 (45 ngày) Lò Văn N sử dụng tài khoản Facebook “Nam LC” gửi tin nhắn mua bán số lô, số đề đến tài khoản Facebook của Đinh Thị L với tổng số tiền là 187.520.000 đồng. Do Lò Văn N thường xuyên vắng mặt tại địa phương nên Cơ quan điều tra chưa triệu tập làm việc được. Vì vậy, Cơ quan điều tra tiếp tục xác minh, làm rõ, khi có đủ căn cứ sẽ xử lý theo đúng quy định của pháp luật.

Đối với tài khoản mạng xã hội Zalo “Alo”, “Ngotruonggiang”, “Ngọc Anh Lô Đề CD”, tài khoản Facebook “Ngoc Nguyen” gửi tin nhắn giao dịch số lô, số đề cho Đinh Thị L, theo lời khai của Lê các tài khoản trên là của khách mua bán số lô, số đề sau đó kết bạn với Đinh Thị L trên mạng xã hội để tiện gửi tin nhắn, Đinh Thị L không biết lai lịch cụ thể của những người này. Vì vậy, Cơ quan điều tra tiếp tục xác minh, khi nào làm rõ sẽ xử lý theo quy định của pháp luật.

Đối với người sử dụng số điện thoại “0814.323.883” gửi tin nhắn giao dịch số lô, số đề cho Đinh Thị L: Cơ quan điều tra đã gửi yêu cầu đến nhà mạng liên

quan đề nghị cung cấp thông tin cá nhân, đến nay chưa có kết quả do vậy chưa đủ căn cứ xác định chủ thuê bao để triệu tập làm rõ hành vi liên quan. Vì vậy, Cơ quan điều tra tiếp tục xác minh làm rõ, khi nào làm rõ sẽ tiếp tục đề nghị xử lý theo quy định.

Đối với 03 người nam giới là khách qua đường ngày 06/4/2022 đã mua số lô, số đề của Đinh Thị L. Quá trình điều tra, Đinh Thị L không biết lai lịch của những người này, vì vậy Cơ quan điều tra tiếp tục xác minh khi nào làm rõ sẽ xử lý theo quy định của pháp luật.

Đối với Nguyễn Văn Đ - Sinh năm 1991, trú tại: Thôn Nậm Hẻo, xã Gia Phú, huyện Bảo Thắng, tỉnh Lào Cai. Quá trình điều tra, Nguyễn Văn Đ không thừa nhận việc mua bán số lô, số đề với Đinh Thị L, việc giao dịch qua tài khoản ngân hàng chỉ để thanh toán việc mua bán đồ dùng sinh hoạt, không liên quan đến việc mua bán số lô, số đề. Ngoài lời khai của Đinh Thị L không có tài liệu, chứng cứ gì khác chứng minh việc Nguyễn Văn Đ và Đinh Thị L có mua bán số lô, số đề. Vì vậy, Cơ quan điều tra không đủ căn cứ để xử lý Nguyễn Văn Đ.

Đối với người nữ giới tên “Phương” sử dụng số điện thoại “0917.772.847”. Quá trình làm việc, Đinh Thị L khai nhận bản thân chưa gặp chị Phương lần nào, cũng không biết lai lịch cụ thể. Cơ quan điều tra đã gửi yêu cầu đến nhà mạng liên quan đề nghị cung cấp thông tin cá nhân, đến nay chưa có kết quả. Vì vậy, Cơ quan điều tra tiếp tục xác minh làm rõ, khi nào làm rõ sẽ xử lý theo quy định.

Đối với La Thị T- Sinh năm 1988, trú tại: Thôn Suối Ngàn, xã Cam Đường, thành phố Lào Cai, tỉnh Lào Cai là người nhận ghi số đề của Đinh Thị L. Quá trình điều tra xác định do muốn có tiền để chi tiêu cá nhân nên vào 04 ngày 29/9/2022, 30/3/2022, 01/4/2022, 04/4/2022 La Thị T sử dụng số điện thoại “0327.835.988”, sử dụng tài khoản mạng xã hội Zalo “Vaylai” mua bán số đề với Đinh Thị L và không trúng, với tổng số tiền là 358.000 đồng. Vì vậy, hành vi của La Thị T chưa đủ yếu tố truy cứu trách nhiệm hình sự. Ngày 04/11/2022, Công an thành phố Lào Cai đã ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính về hành vi “Mua các số lô, số đề” đối với La Thị Thùy. Ngày 08/11/2022, La Thị T đã thi hành xong Quyết định xử phạt.

Đối với chị Vũ Thị H - Sinh năm 1976, trú tại: Tổ 12, phường Nam Cường, thành phố Lào Cai, tỉnh Lào Cai. Quá trình điều tra xác định, Vũ Thị H không liên quan đến hành vi phạm tội của Đinh Thị L. Vì vậy, Cơ quan điều tra không đề cập xử lý là phù hợp.

[8] Mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự và điểm a khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về trách nhiệm hình sự, hình phạt:

Căn cứ vào điểm b khoản 2 Điều 321; Điểm n, s, t khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52; Điều 38 của Bộ luật Hình sự: Tuyên bố bị cáo Đinh

Thị L phạm tội “Đánh bạc”. Xử phạt bị cáo Đinh Thị L 03 (Ba) năm 06 (Sáu) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị bắt đi thi hành án.

Căn cứ vào điểm b khoản 2 Điều 321; Điểm s, t khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52; khoản 1, khoản 2, khoản 5 Điều 65 của Bộ luật Hình sự: Tuyên bố bị cáo Phạm Văn T phạm tội “Đánh bạc”. Xử phạt bị cáo Phạm Văn T 03 (Ba) năm tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 05 (Năm) năm kể từ ngày tuyên án sơ thẩm. Giao bị cáo cho Ủy ban nhân dân xã Quang Kim, huyện Bát Xát, tỉnh Lào Cai giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

Căn cứ vào điểm b khoản 2 Điều 321; Điểm s, t khoản 1; khoản 2 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52; khoản 1 Điều 54; khoản 1, khoản 2, khoản 5 Điều 65 của Bộ luật Hình sự: Tuyên bố bị cáo Đặng Văn M phạm tội “Đánh bạc”. Xử phạt bị cáo Đặng Văn M 02 (Hai) năm 06 (Sáu) tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 05 (Năm) năm kể từ ngày tuyên án sơ thẩm. Giao bị cáo cho Ủy ban nhân dân xã Trịnh Tường, huyện Bát Xát, tỉnh Lào Cai giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

Căn cứ vào khoản 1 Điều 321; Điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52; khoản 1, khoản 2, khoản 5 Điều 65 của Bộ luật Hình sự: Tuyên bố bị cáo Hoàng Văn C phạm tội “Đánh bạc”. Xử phạt bị cáo Hoàng Văn C 01(Một) năm 06 (Sáu) tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 03 (Ba) năm kể từ ngày tuyên án sơ thẩm. Giao bị cáo cho Ủy ban nhân dân xã Tả Phời, thành phố Lào Cai, tỉnh Lào Cai giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

Căn cứ vào khoản 1 Điều 321; Điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; khoản 1, khoản 2, khoản 5 Điều 65 của Bộ luật Hình sự: Tuyên bố bị cáo Nguyễn Tuấn A phạm tội “Đánh bạc”. Xử phạt bị cáo Nguyễn Tuấn A 01 (Một) năm tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 02 (Hai) năm kể từ ngày tuyên án sơ thẩm. Giao bị cáo cho Ủy ban nhân dân phường Bình Minh, thành phố Lào Cai, tỉnh Lào Cai giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú, làm việc thì thực hiện theo quy định tại Điều 92 của Luật Thi hành án hình sự.

Hậu quả của việc vi phạm nghĩa vụ trong thời gian thử thách của án treo: “Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo”.

2. Về xử lý vật chứng:

Căn cứ vào điểm a, b khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự; khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự:

Tịch thu nộp vào ngân sách nhà nước 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 8 Plus, màu đen, số IMEI: 356774083234385, lắp sim số thuê bao “0986.193.262”, máy cũ đã qua sử dụng, màn hình bị vỡ; 01 chiếc điện thoại nhãn hiệu Iphone 11 Pro Max, màu đen, số IMEI: 353897105054656 lắp sim số thuê bao “0813.080.991, máy cũ đã qua sử dụng.

Tịch thu tiêu huỷ 05 tờ giấy A4 có ghi các số và chữ; 04 tờ cáp (giấy) nhỏ ghi số và số tiền; 01 tập cáp (giấy) trắng kèm 01 tờ giấy than; 03 chiếc bút; 01 bàn nhựa màu xanh; 03 ghế nhựa đỏ; 01 chiếc kéo sắt.

(Vật chứng thể hiện tại Biên bản giao nhận vật chứng ngày 01 tháng 3 năm 2023 giữa Công an thành phố Lào Cai và Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Lào Cai).

Tịch thu nộp vào ngân sách nhà nước số tiền 454.000 đồng (Theo Giấy nộp tiền ngày 28 tháng 11 năm 2022 vào tài khoản số 3949.0.9049863 của Công an thành phố Lào Cai)

3. Về án phí:

Căn cứ vào khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Điểm a khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: Bị cáo Đinh Thị L, Phạm Văn T, Đặng Văn M, Hoàng Văn C, Nguyễn Tuấn A mỗi bị cáo phải chịu 200.000 (Hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

4. Quyền kháng cáo: Các bị cáo được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự, người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh; VKSND tỉnh;
- Phòng PV 06 - Công an tỉnh;
- Sở tư pháp;
- VKSND TP; Công an TP;
- Chi cục THADS TP;
- Cơ quan THAHS CATP;
- UBND xã Quang Kim, huyện Bát Xát, tỉnh Lào Cai; UBND xã Trịnh Tường, huyện Bát Xát, tỉnh Lào Cai; UBND xã Tả Phời, TP. Lào Cai, tỉnh Lào Cai; UBND phường Bình Minh, TP. Lào Cai, tỉnh Lào Cai;
- Bị cáo;
- Lưu.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Phạm Thu Trang